

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lăng Thị T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 7 xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Đình Khải H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 7 xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lăng Thị T và anh Đình Khải H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đình Trung H, sinh ngày 18/9/2004 và cháu Đình Tiến N, sinh ngày 19/11/2012. Giao cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đình Tiến N, sinh ngày 19/11/2012 kể từ ngày 13/7/2020 cho đến khi cháu N thành niên. Giao cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đình Trung H, sinh ngày 18/9/2004 kể từ ngày 13/7/2020 cho đến khi cháu H thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

- Về tài sản cho vay, công sức đóng góp và các vấn đề khác: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lăng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị T số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0002370 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Trở lời hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- UBND xã T;
- CCTHSDS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Bộ